

HĐTL VN30 – TIẾP TỤC ĐẠT KỶ VỌNG CHO VỊ THẾ MUA

MBS Research | BẢN TIN PHÁI SINH | 2/11/2018



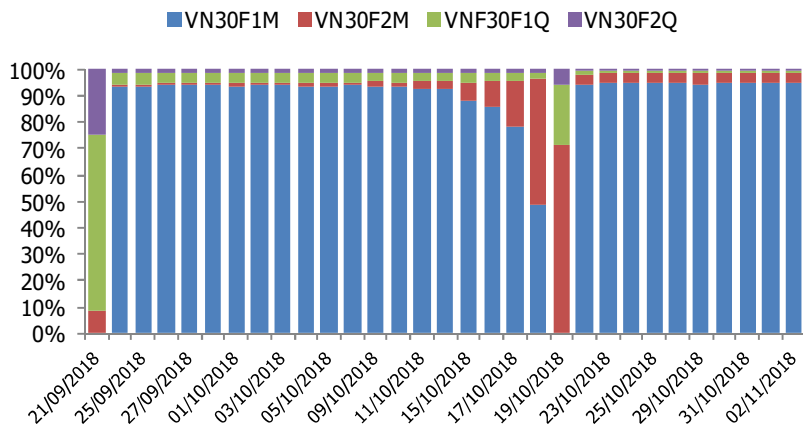
BIỂU ĐỒ VN30 TRONG NGÀY



THÔNG TIN MÃ HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	+/- FV
VN30F1811	15/11/2018	13	906.5	-1.19
VN30F1812	20/12/2018	48	906.9	3.48
VN30F1903	21/03/2019	139	906.1	17.60
VN30F1906	20/06/2019	230	906.6	30.62

TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỶ HẠN



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Phiên giao dịch cuối tuần khép lại với những diễn biến khá tích cực. Tâm lý lạc quan dần trở lại giúp các chỉ số đồng loạt bứt phá mạnh. Cụ thể, đóng cửa phiên giao dịch, chỉ số Vn-Index tăng 16,9 điểm (+1,86%) lên 924,86 điểm; Hnx-Index tăng 2,38 điểm (+2,3%) lên 105,75 điểm. Thị trường tăng trưởng tốt, ngành ngân hàng và ngành chứng khoán là các ngành tăng mạnh nhất với mức trung bình đều trên 3%. Các ngân hàng lớn như BID, VCB, CTG, TCB,... luôn nằm trong top những cổ phiếu dẫn đầu trong phiên hôm nay. Ngành bất động sản cũng đóng góp rất lớn vào đà tăng của thị trường, VHM là cổ phiếu đóng góp vào đà tăng của VN-Index nhiều nhất với hơn 3,4 điểm. Khối lượng khớp lệnh phiên hôm nay tiếp tục tăng vọt so với phiên trước đó cho thấy nhà đầu tư đã tương đối cân bằng lại tài khoản và đẩy mạnh mua vào khi có cơ hội. Về giao dịch khối ngoại, sau khi mua ròng đột biến hôm qua (chủ yếu nhờ giao dịch thỏa thuận MSN), khối ngoại đã quay đầu bán ròng trong phiên hôm nay với giá trị lên tới 230 tỷ đồng.
- Kịch bản điều chỉnh đã không diễn ra như kỳ vọng. Hoạt động giằng co trong phiên sáng đã kết thúc với nhịp tăng trưởng mạnh của VN30-Index trong phiên chiều. Hoạt động mở vị thế mua đã mang lại thành quả cho giới đầu tư. Basis của VN30F1811 chuyển đổi sang trạng thái mở rộng +3,07 điểm, điều này phản ánh kỳ vọng tăng điểm của giới đầu tư đối với VN30-Index. Vùng dao động mục tiêu sẽ là vùng 890-930 điểm trong tuần tới.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index đảo chiều khá ấn tượng vào phiên cuối tuần 02/11/2018. Mẫu hình nến gần giống Bullish Belt Hold xuất hiện cho thấy nhà đầu tư đã bớt bi quan. Khối lượng giao dịch có dấu hiệu cải thiện nhưng chưa thực sự mạnh mẽ. Hỗ trợ mạnh trong ngắn hạn là vùng 860-880 điểm, vùng này đã hỗ trợ rất tốt trong thời gian qua và có nhiều lần test thành công. Trong khi các ngưỡng kháng cự mạnh tại 910-920 điểm.

CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

Chiến lược giao dịch trong ngày

Vị thế Long mở ra nếu VN30 vượt thành công vùng kháng cự 910 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 915-920 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 908 điểm. Vị thế Short mở ra nếu VN30 không vượt qua được vùng kháng cự 920 điểm, chốt lời vùng kỳ vọng 905-910 điểm, Stoploss nếu VN30 vượt 922 điểm.

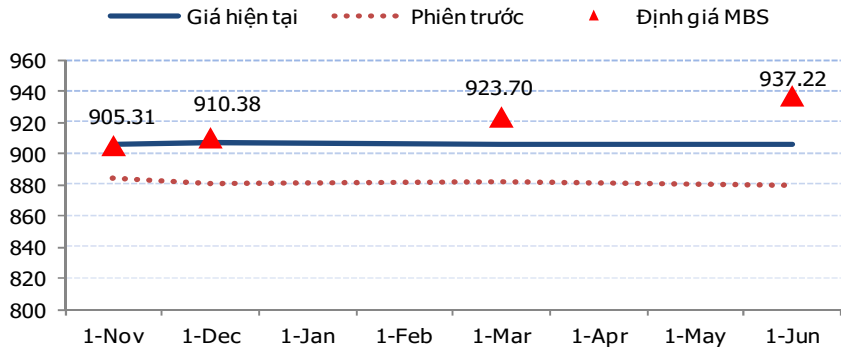
Chiến lược giao dịch ngắn hạn

Vị thế Long tiếp tục nắm giữ, chốt lời vùng kỳ vọng 910-920 điểm, Stoploss nếu VN30 thủng 900 điểm.

Chiến lược giao dịch Spread

Kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

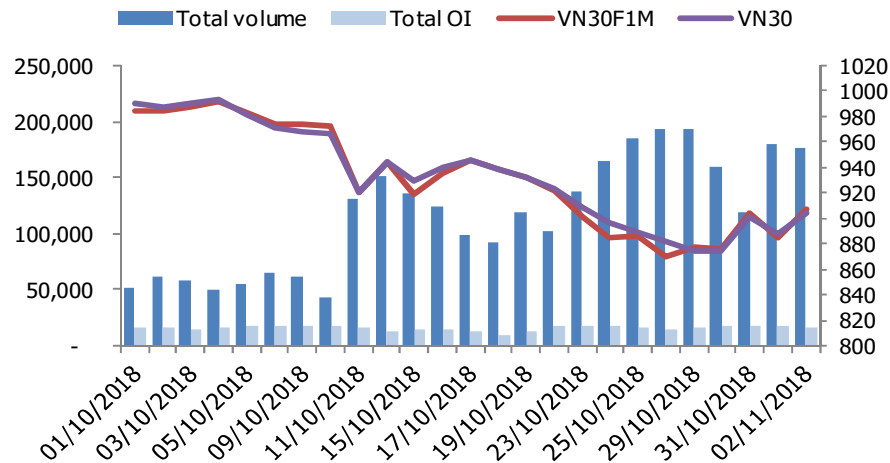
ĐƯỜNG CONG GIÁ HẾT L CÁC KỲ HẠN



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HẾT L CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Chỉ số	%+/- Chỉ số	KLGD	%+/- KLGD	Vị thế mở cuối ngày	%+/- OI
VN30F1811	906.5	2.55	175,235	- 2.05	15057	-14.05
VN30F1812	906.9	3.00	786	40.86	662	-3.64
VN30F1903	906.1	2.72	68	- 56.13	118	10.28
VN30F1906	906.6	3.02	128	- 3.76	95	1.06
Tổng			176,217	- 1.96	15,932	-13.45

DIỄN BIẾN THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F181M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HẾT L

- Thị trường phái sinh tiếp tục ghi nhận một tuần giao dịch sôi động với tổng khối lượng 828.739 hợp đồng được khớp lệnh, tăng gần 6% so với tuần liền trước. Phiên ngày thứ Hai (29/10) với thành tích 193.789 hợp đồng nhanh chóng phá vỡ kỷ lục thanh khoản mới được thiết lập từ thứ Sáu trước đó. Giá trị giao dịch danh nghĩa theo đó tăng gần 5% đạt 73.504,7 tỷ đồng, phiên giao dịch đạt giá trị thấp nhất là thứ Tư cũng đạt trên 10.570 tỷ đồng.
- Các hợp đồng đổi chiều tăng/giảm liên tục qua mỗi phiên, tuy nhiên với diễn biến tăng nhiều giảm ít, đến cuối tuần này chỉ số các hợp đồng đóng cửa cao hơn so với cuối tuần trước từ 33,6-36,5 điểm, mang lại nhiều lợi nhuận cho nhà đầu tư kiên trì nắm giữ vị thế Long. Cụ thể, hợp đồng tháng 11 tăng 4,2% tương đương 36,5 điểm đạt mức 906,5 điểm, basis đạt +3,07 điểm. Hợp đồng VN30F1812 đóng cửa phiên cuối tuần với 906,9 điểm tương ứng mức tăng 4%, hiện cao hơn cơ sở 3,47 điểm. Hai mã hợp đồng VN30F1903 và VN30F1906 tăng lần lượt 4,03% và 3,85% đạt 906,1 và 906,6 điểm. Theo đó mức basis của hai hợp đồng này đạt +2,67 và +3,17 điểm.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo cho phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F1811 là 905,31 điểm (thấp hơn 1,19 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F1812 là 910,38 điểm (+3,48 điểm), VN30F1903 là 923,70 điểm (+17,60 điểm) và VN30F1906 là 937,22 điểm (+30,62 điểm).

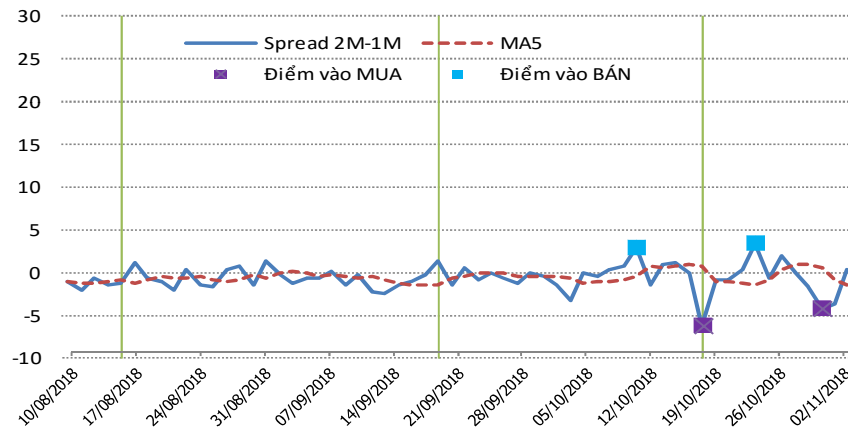
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



DIỄN BIẾN SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

Spread HĐTL	Giá hiện tại	Giá phiên trước	Tăng/giảm	MA5	Delta Spread-MA5
VN30F2M - VN30F1M	0.4	-3.5	3.9	-1.42	1.82
VN30F1Q - VN30F1M	-0.4	-1.9	1.5	-0.16	-0.24
VN30F1Q - VN30F2M	-0.8	1.6	-2.4	1.26	-2.06
VN30F2Q - VN30F1M	0.1	-4	4.1	-0.76	0.86
VN30F2Q - VN30F2M	-0.3	-0.5	0.2	0.66	-0.96
VN30F2Q - VN30F1Q	0.5	-2.1	2.6	-0.6	1.1

DIỄN BIẾN SPREAD (VN30F2M - VN30F21M)



CHÈNH LỆCH SPREAD (VN30F2M-VN30F1M) VÀ MA5



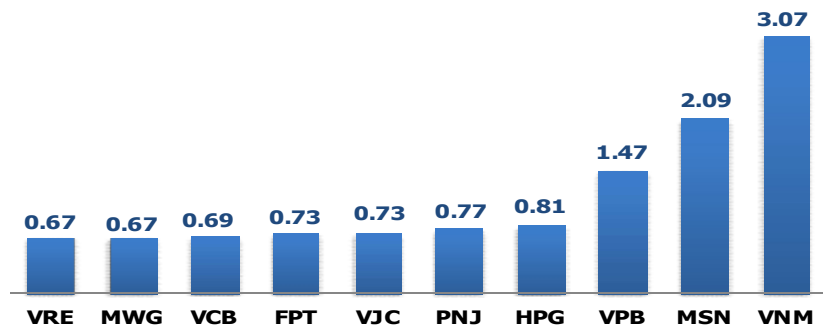
NHẬN ĐỊNH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- Đóng cửa phiên giao dịch cuối tuần, các spread của hợp đồng VN30F1811 đã thu hẹp về dao động trong khoảng từ -0,4 đến 0,4 điểm. Trong phần lớn thời gian giao dịch, các hợp đồng tiếp tục có những diễn biến đồng pha và bám sát nhau. Chốt phiên, chênh lệch hai hợp đồng gần nhất VN30F1812 và VN30F1811 tăng 3,9 điểm lên mức 0,4 điểm. Trong khi đó spread hai hợp đồng VN30F1903 và VN30F1812 giảm 2,4 điểm xuống mức -0,8 điểm. Hai hợp đồng kỳ hạn xa nhất có mức chênh lệch 0,5 điểm, tăng 2,6 điểm so với phiên liền trước.
- Trong bối cảnh mức chênh lệch giá các hợp đồng gần như đi ngang mà không hình thành xu hướng, nhà đầu tư có thể chú ý theo dõi diễn biến các hợp đồng và tận dụng những biến động trong phiên để linh hoạt xây dựng chiến lược giao dịch spread hợp lý. Đối với những nhà đầu tư không có thời gian theo dõi diễn biến giá các HĐTL thì trong thời điểm này, nên kiên nhẫn chờ đợi thị trường xuất hiện những tín hiệu mua bán spread rõ ràng hơn.

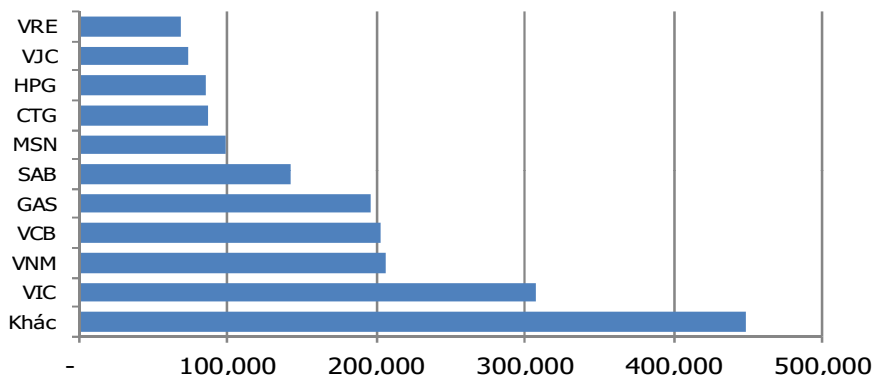
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



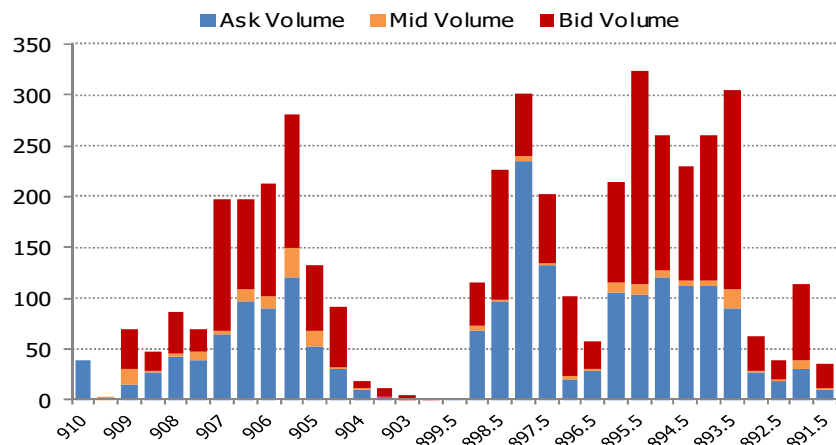
CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30 INDEX



TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



DIỄN BIẾN THANH KHOẢN HĐT



NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Sau phiên "thử" tâm lý hôm qua thì thị trường đã quay trở lại tăng điểm trên diện rộng. Dòng tiền nhập cuộc khá tích cực ngay khi mở cửa giúp sắc xanh tràn ngập bảng điện tử, trong đó nhóm cổ phiếu ngân hàng cùng một số mã lớn đang là động lực chính cho thị trường. Bước sang phiên chiều, VN-Index tăng tốc vượt ngưỡng 920 điểm. Việc liên tục nhận tin tốt từ thị trường tài chính thế giới cũng góp phần thúc đẩy VN-Index tăng điểm. Tâm lý lạc quan cũng đang quay trở lại với các nhà đầu tư. Nhóm VN30 kết thúc phiên có đến 25 mã tăng giá, chỉ 2 mã giảm và 3 mã đứng giá. Đứng đầu phía tăng điểm là VNM, CTD, GAS, PLX, MSN, VJC, PNJ... Đây đều là những cổ phiếu đã giảm sâu thời gian gần đây.
- Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 15,71 điểm (+1,77%) lên 903,43 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 25 mã tăng/2 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 55,63 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.815 tỷ đồng.
- Về giao dịch khối ngoại, sau khi mua ròng đột biến hôm qua (chủ yếu nhờ giao dịch thỏa thuận MSN), khối ngoại đã quay đầu bán ròng trong phiên hôm nay với giá trị lên tới 230 tỷ đồng. Trên HoSE, khối ngoại có phiên bán ròng khá mạnh với giá trị 241,64 tỷ đồng. Lực bán tập trung ở các cổ phiếu trụ cột như VIC (79,97 tỷ), VNM (70,44 tỷ), HSG (55,58 tỷ), NVL (25,99 tỷ), HDB (18,02 tỷ). Ở chiều ngược lại, các mã được khối ngoại mua ròng như SVI (64,94 tỷ), BID (29,95 tỷ), E1FVN30 (21,77 tỷ), VJC (19,39 tỷ), MSN (10,42 tỷ).

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

Chỉ số	Điểm số	Tăng giảm (%)	P/E	YTD
VN-index	924.86	1.86	16.13	- 6.03
Dow Jones	25,270.83	- 0.43	17.18	2.68
S&P 500	2,723.06	- 0.63	19.06	2.50
Nikkei 225	22,243.66	2.56	15.84	- 2.29
Shanghai	2,676.48	2.70	12.41	- 19.07
DAX	11,518.99	0.44	14.07	- 10.14
Vàng	1,234.60	- 0.32	-	- 5.13
Dầu WTI	62.86	- 1.30	-	5.15

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ VIỆT NAM VÀ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
Thứ Hai- 05/11/2018			
[UK] PMI Dịch vụ T.10			
Thứ Ba - 06/11/2018			
[EU] PMI Dịch vụ T.10			
[EU] Tăng trưởng PPI T.9			
Thứ Tư - 07/11/2018			
[US] Dự trữ dầu thô tuần			
[US] Tăng trưởng Tín dụng tiêu dùng T.9			
[TQ] Cán cân thương mại T.10			

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Chứng khoán Mỹ đồng loạt giảm điểm trong phiên giao dịch cuối tuần khi các nhà đầu tư đánh giá liệu Mỹ và Trung Quốc có thể xoa dịu những căng thẳng thương mại hiện tại. Chỉ số S&P500 có phiên giảm đầu tiên trong 4 ngày, dù vậy vẫn ghi nhận tuần giao dịch tích cực nhất trong 6 tháng qua. Lợi suất trái phiếu Kho bạc kỳ hạn 10 năm tăng mạnh nhất trong 1 tháng qua lên mức 3,21%, cùng với sự mạnh lên của đô la Mỹ khi các nhà đầu tư dự đoán Fed sẽ không tạm dừng tăng lãi suất trong bối cảnh báo cáo việc làm mới nhất cho thấy mức tăng trưởng lương hàng năm của nước này đạt hơn 3% lần đầu tiên kể từ 2009.
- Vẫn còn nhiều nghi ngờ về kết quả kinh doanh của các doanh nghiệp trên thị trường, khi dự báo doanh số bán Iphone của Apple vào kỳ nghỉ lễ tới sẽ thấp hơn so với kỳ vọng. Theo sau đó là cuộc bầu cử giữa nhiệm kỳ của Mỹ sẽ diễn ra vào tuần tới. Các nhà phân tích cũng nghi ngờ khả năng chính quyền Tổng thống Trump sẽ không thể sớm kết thúc những căng thẳng thương mại. Các cuộc đàm phán Mỹ Trung khó có thể diễn ra suôn sẻ, với những hành vi đánh cắp tài sản trí tuệ vẫn là một trở ngại lớn. Thứ Năm vừa qua, một doanh nghiệp nhà nước Trung Quốc đã bị buộc tội âm mưu ăn cắp bí mật thương mại từ nhà sản xuất chip Micron Technology của Hoa Kỳ.
- Trong khi đó, cổ phiếu các thị trường mới nổi bật tăng 2,7% - mức tăng ngày mạnh nhất kể từ tháng 3/2016. Euro giảm giá sau khi các báo cáo cho biết ECB đang xem xét các biện pháp nới lỏng tiền tệ mới.
- Giá dầu WTI tiếp tục sụt giảm xuống dưới mức 63 USD/thùng sau khi có thông tin Mỹ đồng ý cho phép 8 quốc gia được tiếp tục nhập khẩu dầu từ Iran. Vàng giảm giá nhẹ xuống mức 1.234,6 USD/thùng.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG RỔ VN30

- Chốt phiên, VNM tăng 4.200 đồng lên 118.500 đồng/CP và là cổ phiếu tác động tích cực tới trạng thái tăng điểm của chỉ số VN30. Tuy nhiên, đường giá nằm dưới các đường trung bình như MA10, MA20, MA50, MA100 ngày. Các chỉ báo kỹ thuật như MACD, RSI Stoch cho tín hiệu bán nên khả năng rung lắc sẽ tiếp tục diễn ra trong những phiên tới. Hỗ trợ ngắn hạn của VNM là 110.000-112.000 đồng, trong khi các ngưỡng kháng cự ngắn hạn tại 125.000-128.000 đồng/cp.



DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	+/- %	H-L	GTGD	Điểm tác động	P/E	P/B
BMP	Construction & Materials	0.37	56,300	1.62	2.71%	2.59	0.05	10.08	1.85
CII	Construction & Materials	0.78	24,150	2.33	4.27%	10.13	0.16	72.68	1.20
CTD	Construction & Materials	1.15	151,500	3.06	4.31%	13.95	0.31	7.50	1.47
CTG	Banks	1.55	23,500	2.84	3.70%	106.42	0.39	11.38	1.26
DHG	Pharmaceuticals & Biotechnology	0.48	83,800	0.00	1.31%	12.19	0.00	20.76	3.74
DPM	Chemicals	0.52	18,800	1.62	2.71%	5.96	0.08	12.60	0.92
FPT	Fixed Line Telecommunications	3.49	42,900	2.39	2.26%	25.26	0.74	8.06	2.22
GAS	Oil & Gas Producers	1.74	102,700	1.18	3.42%	67.53	0.18	15.87	4.63
GMD	Industrial Transportation	1.23	27,500	0.00	2.76%	21.91	0.00	4.36	1.43
HPG	General Industrials	9.02	40,000	1.01	0.88%	143.84	0.82	9.23	2.18
HSG	Industrial Metals & Mining	0.36	8,210	-4.42	8.14%	105.81	-0.15	4.41	0.61
KDC	Food Producers	0.56	25,800	-0.19	1.57%	1.83	-0.01	#N/A N/A	0.88
MBB	Banks	4.58	21,800	1.40	2.78%	93.81	0.57	9.22	1.50
MSN	Financial Services	7.82	84,500	3.05	3.05%	83.33	2.09	15.60	5.05
MWG	Technology Hardware & Equipment	4.18	112,500	1.81	2.25%	56.79	0.67	13.02	4.45
NVL	Real Estate Investment & Services	3.99	71,100	0.14	0.99%	34.23	0.05	30.03	3.72
PLX	Oil & Gas Producers	1.23	60,100	3.44	4.11%	38.96	0.37	18.47	3.69
PNJ	General Retailers	2.40	98,500	3.68	3.46%	47.57	0.77	18.15	4.72
REE	Industrial Engineering	0.97	32,000	3.56	3.23%	13.45	0.30	6.31	1.13
ROS	Construction & Materials	0.98	38,850	2.51	9.41%	73.40	0.22	30.04	3.82
SAB	Beverages	3.78	222,000	0.00	1.83%	17.99	0.00	32.16	8.55
SBT	Food Producers	1.09	20,800	0.48	1.46%	56.95	0.05	19.99	1.70
SSI	Financial Services	1.53	28,800	2.86	3.20%	95.98	0.38	9.93	1.52
STB	Banks	3.76	12,400	1.64	2.87%	75.15	0.55	16.67	0.94
VCB	Banks	3.58	56,200	2.18	2.36%	63.37	0.69	16.72	3.29
VIC	Real Estate Investment & Services	10.42	96,000	0.52	1.26%	142.31	0.49	70.26	5.57
VJC	Travel & Leisure	6.49	135,500	1.27	1.19%	113.52	0.74	14.32	6.93
VNM	Food Producers	9.61	118,500	3.67	3.94%	186.81	3.08	23.71	8.11
VPB	Banks	6.84	21,000	2.44	3.14%	54.23	1.47	7.45	1.71
VRE	General Retailers	5.50	29,650	1.37	2.56%	49.83	0.67	45.92	2.65

Giao dịch Spread Hợp đồng tương lai

THÔNG TIN CƠ BẢN VỀ GIAO DỊCH SPREAD HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

- **Spread HĐTL:** là chênh lệch giá giữa hai HĐTL tương lai khác nhau khi thực hiện **đồng thời** MUA một (hay nhiều) hợp đồng tương lai này **và** BÁN một (hay nhiều) hợp đồng tương lai khác.
- **Phân loại Spread HĐTL:**
 - ☐ Intramarket Spread (hay Calendar Spread) là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tài sản cơ sở nhưng có tháng đáo hạn khác nhau.
 - ☐ Intermarket Spread là Spread giữa hai hợp đồng có cùng tháng đáo hạn nhưng có tài sản cơ sở khác nhau.
 - ☐ Interexchange Spread là Spread giữa hai hợp đồng trên hai sàn giao dịch khác nhau.
- **Ví dụ về giao dịch Spread HĐTL:**

Mua Spread hợp đồng F2M – F1M (Mua VN30F2M và Bán VN30F1M) khi mức chênh lệch giá giữa 2 hợp đồng thấp. Khi mức chênh lệch giá giữa hai hợp đồng cao lên, thì thực hiện chốt lời (đóng vị thế) bằng cách bán spread F2M - F1M (Mua VN30F1M và Bán VN30F2M).
- **Lợi thế của giao dịch Spread HĐTL:**
 - ✓ Giao dịch spread có rủi ro thấp hơn so với giao dịch trực tiếp HĐTL vì khi thực hiện đồng thời mua và bán hai hợp đồng, lỗ ở một hợp đồng sẽ một phần được bù đắp bởi lãi hợp đồng còn lại;
 - ✓ Biến động của Spread thường nhỏ hơn so với biến động giá của HĐTL;
 - ✓ Spread có tính chu kỳ và có thể xuất hiện xu hướng ngay cả khi giá các HĐTL đi ngang.
 - ✓ Giao dịch Spread không yêu cầu phải theo dõi biến động của thị trường trong suốt phiên giao dịch (không cần sử dụng dữ liệu real-time).
 - ✓ Có thể tạo ra nhiều vị thế bằng cách kết hợp các cặp hợp đồng khác nhau
- **Rủi ro của giao dịch Spread HĐTL:**
 - Thanh khoản kém
 - Chi phí giao dịch cao do phải đồng thời mua và bán 2 hợp đồng để tạo một vị thế
 - Không sử dụng được lệnh điều kiện stoploss.
- **Nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược giao dịch (xác định điểm vào – điểm ra) và điều kiện cắt lỗ rõ ràng trước khi tiến hành giao dịch Spread HĐTL.**

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH MẪU VỚI SPREAD (VN30F2M – VN30F1M)

- Spread (VN30F2M – VN30F1M) được xây dựng bằng cách đồng thời mua và bán hai hợp đồng VN30F1M và VN30F2M với mặc định:
 - MUA/LONG Spread = Mua VN30F2M và Bán VN30F1M
 - BÁN/SHORT Spread = Bán VN30F2M và Mua VN30F1M
- Theo dõi diễn biến Spread và MA5 của Spread với **Ngưỡng tín hiệu = 3 điểm** để xác định tín hiệu mở vị thế (điểm vào của giao dịch)
 - Nếu **(Spread – MA5) < -3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc MUA Spread
 - Nếu **(Spread – MA5) > 3 điểm** ----- Mở vị thế bằng việc BÁN Spread
- Nếu Spread trở về gần hoặc vượt mức MA5 tại thời điểm mở vị thế (MA5 tại điểm vào), nhà đầu tư sẽ thực hiện đóng vị thế để chốt lời (điểm ra của giao dịch).
- **Khoảng thời gian tối đa cho một giao dịch là 5 ngày:** Sau khi mở vị thế, nếu tới ngày thứ 5, chiến lược không sinh lời sẽ thực hiện đóng vị thế.

BẢNG THỐNG KÊ LỊCH SỬ LÃI/ LỖ LÝ THUYẾT THEO CHIẾN LƯỢC MẪU

Tổng số lượt giao dịch (vào và ra) – Từ 10/2017 đến 05/2018	69
Tổng số giao dịch MUA/LONG spread	35
☐Số giao dịch lãi	30
☐Số giao dịch lỗ	5
☐Tỷ lệ lãi (%)	85,7%
Tổng số giao dịch BÁN/SHORT spread	34
☐Số giao dịch lãi	28
☐Số giao dịch lỗ	6
☐Tỷ lệ lãi (%)	82,3%

- **Lưu ý:** Chiến lược giao dịch mẫu được sử dụng trong bản tin chỉ mang tính chất tham khảo, nhà đầu tư nên xây dựng chiến lược riêng dựa trên các chỉ số kỹ thuật và ngưỡng tín hiệu phù hợp với khẩu vị rủi ro của mình.

STT	THÔNG TIN CƠ BẢN HĐTL VN30	ĐẶC ĐIỂM SẢN PHẨM HĐTL VN30
1	Mã hợp đồng	VN30F-yy-mm
2	Tài sản cơ sở	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	Hệ số nhân hợp đồng	100.000 đồng
4	Quy mô 01 hợp đồng	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	Tháng đáo hạn	- Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	Phương thức giao dịch	- Giao dịch khớp lệnh - Giao dịch thỏa thuận
7	Thời gian giao dịch	GD khớp lệnh định kỳ
		GD khớp lệnh liên tục
		GD thỏa thuận
8	Các loại lệnh giao dịch	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
9	Nguyên tắc khớp lệnh	Ưu tiên giá và thời gian.
10	Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh	01 hợp đồng
11	Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh	500 hợp đồng
12	Đơn vị yết giá/ Bước giá	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	Biên độ giao động	+/- 7%
14	Ngày giao dịch cuối cùng	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	Ngày thanh toán cuối cùng	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	Phương thức thanh toán	Thanh toán bằng tiền
17	Giá thanh toán hàng ngày	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	Giá thanh toán cuối cùng	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	Giá tham chiếu	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	Mở tài khoản	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK	NĐT CK chuyên nghiệp
		NĐT tổ chức
		NĐT cá nhân
22	Mức ký quỹ ban đầu	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	Mức ký quỹ duy trì	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong tài khoản đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	Ký quỹ bổ sung	Nộp tài sản bổ sung để số dư tài khoản ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc chấp nhận đóng bớt vị thế trên tài khoản của nhà đầu tư để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	Tỷ lệ sử dụng tài sản ký quỹ	Tỷ lệ tài sản ký quỹ đã được dùng trong các giao dịch phái sinh của nhà đầu tư tính trên giá trị tài sản ký quỹ thực có.
26	Ngưỡng cảnh báo vi phạm tỷ lệ ký quỹ	Mức độ 1
		Mức độ 2
		Mức độ 3
27	Thoát khỏi hợp đồng đang tham gia	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội

Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601

Website: www.mbs.com.vn

Hotline: **1900 9088**

MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	son.tranhoang@mbs.com.vn
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên Nghiên cứu	quynh.phamvan@mbs.com.vn
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên Nghiên cứu	hop.nguyenhoa@mbs.com.vn
Nguyễn Thị Hải Hà	Chuyên viên Nghiên cứu	ha.nguyenthai@mbs.com.vn